

Số: 958/2024/QĐST-DS

Quận 12, ngày 04 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 536/2023/TLST-DS ngày 16/10/2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Ngọc B**

Địa chỉ: A H, Phường F, Quận C, TP ..

Đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Nhật L, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: P Lầu A, Tòa nhà V, số D T, Phường B, quận T, Thành Phố Hồ Chí Minh.

*Bị đơn: Bà **Châu Thị Mỹ L1**, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: 1 Đường T, Khu phố E, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Ngụy Phúc Y, sinh năm: 1959.

Địa chỉ: 2 T, Phường G, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Công ty TNHH S.**

Địa chỉ: 2 T, Phường G, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngụy Phúc Y, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện ủy quyền: Bà Nguyễn Đức Phước L2, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Tập đoàn P, C đường T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Các ông bà Nguyễn Thị Ngọc B (đại diện ủy quyền bà Lê Thị Nhật L), Châu Thị Mỹ L1 (đại diện ủy quyền ông Ngụy Phúc Y), Ngụy P, Nguyễn Đức Phước L2 thống nhất bà Châu Thị Mỹ L1 vay của bà Nguyễn Thị Ngọc B số tiền 40.000.000.000 (bốn mươi tỷ) đồng.

[2.2] Bà Châu Thị Mỹ L1 đã trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc B số tiền nợ gốc vào các ngày như sau:

Ngày 07/3/2022 trả số tiền 200.000.000 đồng;

Ngày 25/3/2022 trả số tiền 1.000.000.000 (một tỷ) đồng;

Ngày 13/4/2022 trả số tiền 2.000.000.000 (hai tỷ) đồng;

Ngày 19/4/2022 trả số tiền 1.000.000.000 (một tỷ) đồng;

Ngày 17/11/2022 trả số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng;

Ngày 26/11/2022 trả số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Tổng cộng là 4.330.000.000 (bốn tỷ, ba trăm ba mươi triệu) đồng.

[2.3] Số tiền nợ gốc bà Châu Thị Mỹ L1 còn nợ bà Nguyễn Thị Ngọc B là 35.670.000.000 (ba mươi lăm tỷ, sáu trăm bảy mươi triệu) đồng.

[2.4] Tổng số tiền bà Châu Thị Mỹ L1 phải trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc B tạm tính tới ngày 25/10/2024 là: 73.776.000.000 (bảy mươi ba tỷ, bảy trăm bảy mươi sáu triệu) đồng

Trong đó:

Gốc là 35.670.000.000 (ba mươi lăm tỷ, sáu trăm bảy mươi triệu) đồng;

Lãi 38.106.000.000 (ba mươi tám tỷ, một trăm linh sáu triệu) đồng.

[2.5] Bà Châu Thị Mỹ L1 trả số tiền tại mục (4) nêu trên cho bà Nguyễn Thị Ngọc B vào ngày 25/01/2025.

Việc giao nhận tiền do các đương sự tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nếu bà Châu Thị Mỹ L1 vi phạm nghĩa vụ trả tiền như đã thỏa thuận nêu trên thì bà Nguyễn Thị Ngọc B có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền mà bà L1 phải trả cho bà B tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền và bà L1 còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.6] Đến ngày bà Châu Thị Mỹ L1 trả hết toàn bộ số nợ gốc và lãi cho bà Nguyễn Thị Ngọc B thì bà Nguyễn Thị Ngọc B trả lại cho bà Châu Thị Mỹ L1 bản

chính của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00163/1a ngày 17/5/2007 do Sở T cấp cho Công ty TNHH S

[2.7] Án phí dân sự sơ thẩm là: 90.888.000 (chín mươi triệu, tám trăm tám mươi tám nghìn) đồng do bà Châu Thị Mỹ L1 tự nguyện nộp. Nộp ngay khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực thi hành.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc B số tiền 86.300.000 (tám mươi sáu triệu, ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0023544 ngày 15/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh ngay khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực thi hành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM.
- Đương sự;
- VKSND Quận 12;
- Chi cục thi hành án dân sự Quận 12;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thu Hương